

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HS-ST

Ngày: 17-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Bằng.

Bà Trần Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Anh T, sinh năm 2003, tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 3, xã K, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; nơi ở: xóm Th, xã LM, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N1 và bà Trần Thị L2 (Bố dượng Nguyễn Thái S1); vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07-12-2020 có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề bị Cơ quan Công an huyện V, tỉnh Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 08-01-2021 với hình thức phạt cảnh cáo.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17-4-2024 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Trần Văn H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn DL, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn KC, xã HH, huyện V, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Văn Q (tên gọi khác Trần Văn M) (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn D (Vắng mặt).

+ Cháu Moong Văn M1; người giám hộ cho Moong Văn M1 là anh Moong Văn S2 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Q (Trần Văn M) quen biết bị cáo Lê Anh T và Moong Văn M1. Do cần tiền ăn tiêu cá nhân nên Trần Văn Q nảy sinh ý định đi trộm cắp gà ở các trang trại ngoài cánh đồng xa khu dân cư để bán lấy tiền. Thực hiện ý định trên, Q tìm gặp Nguyễn Văn D là người buôn bán để bán gà, khi gặp Dũng, Q nói dối là nhà có ít gà bố không cho nuôi muốn bán, D tưởng thật nên cho Q số điện thoại của mình. Sau khi lấy được số điện thoại của Dũng, Q đi về chuẩn bị 03 chiếc túi cước màu xanh kích thước (116 x 35 x 40)cm và 01 (một) chiếc kìm cắt sắt dài 21cm, tay cầm được bọc nhựa màu đen và da cam dài 15cm, sau đó cùng Lê Anh T và Moong Văn M1 đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 23-8-2023, Trần Văn Q điều khiển xe mô tô Exiter đến phòng trọ của Lê Anh T rủ T và M1 đi trộm cắp gà để bán lấy tiền, T và M1 đồng ý. Khi đi, Q mang theo 02 túi cước màu xanh và 01 chiếc kìm cắt sắt đã chuẩn bị từ trước, Q điều khiển xe mô tô chở T và M1 đến khu vực trang trại của anh Trần Văn H ở thôn ĐL, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định, Q dựng xe ở đường bờ ruộng cách trang trại của anh H khoảng 500m, rồi cả ba đi bộ theo đường ruộng vào trang trại. Khi đến nơi, Q thấy khu trang trại được quây bằng lưới B40, nên Q dùng kìm cắt sắt mang theo cắt lưới B40 tạo thành khoảng trống để chui vào, khi vào trong trang trại Q thấy có camera nên lấy vỏ bao che lại. Sau đó, Quang, T và M1 bắt được 67 con gà loại lông màu đen trứng cước, màu hoa mơ, khối lượng mỗi con từ 1,3 - 1,5 kg bỏ vào trong 02 túi cước màu xanh rồi cả ba người bê hai túi gà này ra vị trí xe mô tô, để túi gà lên giữa xe. Sau đó Q chở T, M1 cùng túi gà đi đến đoạn đường bờ sông gần cầu thuộc địa phận xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định. Tại đây, Q gọi điện thoại cho Nguyễn Văn D ra mua gà. Khoảng 20 phút sau, D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ANGEL màu nâu, BKS 18S1-6198, gắn phía sau 01 chiếc lồng bằng kim loại đi đến điểm hẹn, mặc dù Quang, T, M1 không nói về nguồn gốc số gà nhưng thấy địa điểm mua bán gà ở xa khu dân cư, trời tối nên lúc này D cũng nhận thức được số gà Q bán là do Q trộm cắp mà có. Nhưng do háo lợi, ham rẻ nên D vẫn mua. Quá trình mua bán, Quang, T, M1 và D không kiểm đếm số gà, không cân khối lượng gà và không bàn bạc thỏa thuận về giá cả. Sau khi chở gà về nhà D tự kiểm đếm được 67 con gà đều là loại gà thịt, lông màu đen, tự cân được 100 kg rồi tự tính giá trả cho Q là 55.000 đồng/01kg, quy thành tiền là 5.500.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 24-8-2023, Q một mình đến nhà D để lấy số tiền bán gà là 5.500.000 đồng. Sau lần mua

bán gà này thì D và Q không thống nhất bàn bạc, hứa hẹn gì về việc mua bán gà lần sau. Sau khi lấy được tiền bán gà, Quang, T và M1 cùng nhau ăn tiêu.

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 28-8-2023, Q đến phòng trọ của T và M1 rủ đến trang trại gà của anh Nguyễn Đức Tr ở thôn KC, xã HH, huyện V, tỉnh Nam Định để trộm cắp gà, T và M1 đồng ý. Khi đi, Q mang theo 02 túi cước màu xanh và 01 kim cắt sắt mà Q đã chuẩn bị sẵn từ trước. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade BKS 18C1-38349 chở T và M1 đi đến trang trại của anh Tr. Khi đến gần trang trại, Q để xe mô tô trên đường bê tông giữa cánh đồng thôn Phạm, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định rồi Quang, T, M1 đi bộ qua ruộng lúa, nương nước trồng sen đột nhập vào trong trang trại của anh Tr. Cả ba đi đến vị trí chuồng gà nằm ở phía nam của trang trại. Q dùng kim cắt lưới B40 ở góc đông nam hông chuồng gà tạo thành khoảng trống (60 x 70)cm để cả ba chui vào. Do chỉ có hai túi cước nên Q và M1 mỗi người cầm một túi bắt bỏ gà vào trong, còn T bắt được hai con gà rồi đi ra vị trí xe mô tô để cảnh giới. Quang, T và M1 đã bắt trộm được tổng số 95 con gà, loại gà thịt, có khối lượng mỗi con khoảng từ 2,5 kg đến 3,2 kg rồi đi ra theo đường cũ đến vị trí để xe mô tô. Sau đó, Q gọi điện cho D đến địa điểm để xe mô tô nêu trên để giao dịch bán gà. Khi nhận cuộc gọi từ Quang, mặc dù không lưu số điện thoại của Q trong danh bạ nhưng D nghĩ rằng người gọi bán gà chính là Q nên đã đi đến đường bê tông giữa cánh đồng thôn Phạm, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định theo chỉ dẫn của Q để mua gà. Khoảng 03 giờ ngày 29-8-2023, D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ANGEL màu nâu, BKS 18S1-6198, gần phía sau 01 chiếc lồng bằng kim loại đến gặp Quang, mặc dù Q không nói về nguồn gốc số gà nhưng thấy địa điểm mua bán gà ở giữa cánh đồng xa khu dân cư, thời điểm bán gà là đêm tối, người bán gà lại chính là người đã bán gà cho mình lần trước đó nên D nhận thức được số gà Q giao bán là do Quang, T và M1 trộm cắp mà có, nhưng do hám lợi nên D vẫn mua. Quá trình mua bán Q và D cũng không kiểm đếm số gà, không cân khối lượng gà và không bàn bạc thỏa thuận về giá cả. Sau khi bỏ hết gà vào lồng sắt cho D thì Quang, T, M1 rút 02 túi cước đựng gà tại chỗ rồi ra về. Sau khi chở gà về nhà, D tự kiểm đếm được 95 con gà đều là loại gà thịt, mào cò, lông màu đỏ, chân màu vàng, tự cân được 250 kg rồi tự tính giá trả cho Q là 40.000 đồng/01kg, quy thành tiền là 10.000.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 29-8-2023, Q đi một mình đến nhà D để lấy số tiền bán gà là 10.000.000 đồng mang về cùng T và M1 ăn tiêu.

Ngày 01-9-2023, Trần Văn Q đã đến Công an huyện V, tỉnh Nam Định đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, đồng thời giao nộp 01 túi cước màu xanh, 01 kim cắt sắt mà Q sử dụng làm công cụ để trộm cắp gà.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn D tại thôn Chùa Quế Nội, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định. Quá trình khám xét, Cơ quan Công an đã thu giữ 05 con gà có tổng khối lượng là 14,2 kg, có đặc điểm là loại gà thịt, lông màu đỏ, chân màu vàng. D khai nhận đây là số gà mà D đã mua của Q ngày 29-8-2023, số gà còn lại D khai đã bán hết. Khám xét khẩn cấp chỗ ở là nhà trọ của Lê Anh T tại thôn Cao Phương, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định và nhà ở của Trần Văn Q tại xóm Già, xã Kim Thái, huyện V, tỉnh Nam Định. Quá trình khám xét, Cơ quan Công an không thu giữ được gì.

Ngày 02-9-2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V phối hợp với Công an xã HH tiến hành truy tìm 02 chiếc túi cước màu xanh mà Q sử dụng để đựng gà tại địa điểm đường bê tông giữa cánh đồng thôn Phạm, xã Trung Thành, huyện V, tỉnh Nam Định nhưng không có kết quả.

Ngày 07-9-2023 và 22-9-2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V có các bản kết luận số 34, 38 xác định trị giá số gà của anh H bị trộm cắp là 9.000.000 đồng, trị giá số gà của anh Tr bị trộm cắp là 18.750.000 đồng.

Bản thân Lê Anh T bỏ trốn khỏi địa phương, không liên lạc gì với người thân và gia đình. Ngày 17-4-2024 T đang chơi tại lễ hội truyền thống ở xã Viên An, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội thì bị tổ công tác Công an xã Viên An và Công an huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội phát hiện bắt giữ theo quyết định truy nã của Cơ quan CSĐT Công an huyện V.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSVB ngày 10-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Anh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Lê Anh T như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 17-4-2024. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết; vì đã được giải quyết tại bản án số 02/2024/HS-ST, ngày 29-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ các lời khai của bị cáo, của bị hại và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng của vụ án đã thu giữ. Nên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 23 giờ, ngày 23-8-2023, tại trang trại của anh Trần Văn H ở thôn DL, xã LB, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Lê Anh T cùng với Trần Văn Q (Trần Văn M) và Moong Văn M1 đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp của anh Trần Văn H 67 con gà thịt, có tổng khối lượng là 100kg, trị giá là 9.000.000 đồng rồi bán cho Nguyễn Văn D lấy số tiền là 5.500.000 đồng và cùng nhau ăn tiêu hết.

Khoảng 02 giờ, ngày 29-8-2023, tại trang trại của anh Nguyễn Đức Tr ở thôn KC, xã HH, huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Lê Anh T cùng với Trần Văn Q (Trần Văn M) và Moong Văn M1 đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Đức Tr 95 con gà thịt, có tổng khối lượng là 250kg, trị giá là 18.750.000 đồng rồi bán cho Nguyễn Văn D lấy số tiền 10.000.000 đồng và cùng nhau ăn tiêu hết.

Đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì hành vi của bị cáo Lê Anh T cùng với Trần Văn Q (Trần Văn M) và Moong Văn M1 đã thực hiện có đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo Lê Anh T là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo T đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của

anh Trần Văn H và anh Nguyễn Đức Tr và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và cần phải áp dụng loại hình phạt, cũng như là mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Xét bị cáo T có nhân thân xấu, ngày 07-12-2020 có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề bị Cơ quan Công an huyện V, tỉnh Nam Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03 ngày 08-01-2021 với hình thức phạt cảnh cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét thấy:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo T cùng với Trần Văn Q (Trần Văn M) và Moong Văn M1 có tính chất đồng phạm giản đơn; trong đó bị cáo Q (Minh) là người khởi xướng, người chuẩn bị các công cụ, phương tiện và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, còn T và M1 là đồng phạm và giữ vai trò, vị trí thứ hai. Sau khi phạm tội T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Do hành vi bỏ trốn của T không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên các cơ quan tiến hành tố tụng huyện V đã tách vụ án; ngày 29-01-2024 Tòa án nhân dân huyện V đã ra bản án số 02/2024/HS-ST, tuyên phạt Trần Văn Q (tức Minh) 03 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tuyên phạt Nguyễn Văn D 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự, hiện bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Ngày 17-4-2024 T bị Công an xã Viên An, huyện Ứng Hòa và Công an huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội bắt giữ theo quyết định truy nã của Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện V.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, vị trí, vai trò trong đồng phạm, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Tại bản án số 02/2024/HS-ST, ngày 29-01-2024 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã giải quyết triệt để về phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng; trong giai đoạn điều tra và giai đoạn chuẩn bị xét xử các đương sự có liên quan không yêu cầu đề nghị gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Đối với hành vi của Moong Văn M1 đã 02 lần cùng bị cáo Trần Văn Q (tên gọi khác là Trần Văn M) và Lê Anh T trộm cắp gà của anh Trần Văn H và của anh Nguyễn Đức Tr. Nhưng tại thời điểm M1 thực hiện hành vi trộm cắp gà của anh H và anh Tr thì M1 đều vẫn chưa đủ 14 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và trách nhiệm xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã không có áp dụng bất kỳ một hình thức xử lý gì về hành vi này của Mạnh, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về tư cách tham gia tố tụng: Nay Hội đồng xác định Trần Văn Q (Trần Văn M), Nguyễn Văn D và cháu Moong Văn M1 không còn gì liên quan tới vụ án xét xử đối với bị cáo T; vì đã được giải quyết tại bản án số 02/2024/HS-ST, ngày 29-01-2024 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định. Vì vậy xác định Trần Văn Q (Trần Văn M), Nguyễn Văn D và cháu Moong Văn M1 là người làm chứng trong vụ án này.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Anh T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Anh T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-4-2024.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Anh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại anh Trần Văn H và anh Nguyễn Đức Tr vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã LM, huyện V;
- UBND xã K, huyện KS, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam